

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH LÂM SÀNG

TRÌNH ĐỘ: SƠ CẤP

NGHỀ: CÔ ĐỖ THÔN, BẢN

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-CDKT ngày 30/12/2024

của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG

Tên nghề: Cô đỡ thôn bản (Village Midwife)

Trình độ đào tạo: Sơ cấp

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành khóa học này, người học có thể: Có kiến thức - kỹ năng ở mức độ cơ bản để thực hiện chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước trong và sau sinh, chăm sóc sức khỏe trẻ em tại nhà và tư vấn KHHGD.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về kỹ năng

1.2.1.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Thực hiện được khám toàn thân: Mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở, phù và thiếu máu.

- Thực hiện bảo đảm yêu cầu việc hướng dẫn cho phụ nữ mang thai cách chăm sóc bản thân khi mang thai, sau khi sinh, nuôi con bằng sữa mẹ, cách cho trẻ ăn hợp lý.

- Thực hiện được chăm sóc một số bệnh thông thường ở phụ nữ và trẻ nhỏ: Ghẻ, giun sán, sốt ở trẻ em, sốt rét, tiêu chảy.

- Thực hiện thành thạo việc quản lý thai nghén, phát hiện được những trường hợp thai có nguy cơ cao và chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kịp thời.

- Áp dụng được các phương pháp vô khuẩn trong chăm sóc sức khỏe sinh sản (SKSS) tại cộng đồng; khám thai, chăm sóc thai nghén, theo dõi chuyển dạ,

đỡ đẻ thường tại nhà; sử dụng gói đỡ đẻ sạch trong trường hợp đẻ rơi, sản phụ không thể đến cơ sở y tế; chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh, trẻ nhẹ cân ngay sau đẻ và những ngày đầu sau đẻ tại nhà.

- Xử trí ban đầu được các trường hợp xảy ra tai biến trong quá trình đẻ tại nhà và chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kịp thời và an toàn.

- Sử dụng hiệu quả túi y tế; hỗ trợ trạm y tế xã hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc thiết yếu, thuốc nam an toàn, hợp lý và hiệu quả.

1.2.1.2. Kỹ năng mềm

- Thực hành được tư vấn, hướng dẫn, chăm sóc sức khỏe sinh sản SKSS và KHHGD cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hành được tuyên truyền, vận động được cho phụ nữ mang thai đến trạm y tế xã đăng ký quản lý thai, khám thai và đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đẻ sinh đẻ, tiêm phòng uốn ván cho mẹ và tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em trong độ tuổi.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, thống kê y tế và thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ theo hướng dẫn của Trạm y tế.

1.2.2. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Xác định được nhiệm vụ của Cô đỡ thôn bản trong mạng lưới y tế, giao ban định kỳ với trạm y tế xã, phối hợp tham gia các chương trình y tế, các khóa đào tạo tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn để nâng cao trình độ, sử dụng hiệu quả túi y tế và thực hiện ghi chép, báo cáo kịp thời, đầy đủ theo hướng dẫn của trạm y tế.

- Rèn luyện thái độ chu đáo, cẩn thận, nhẹ nhàng, quan tâm khi chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước trong và sau sinh, chăm sóc sức khỏe trẻ em tại nhà và tư vấn KHHGD.

- Tôn trọng các phong tục tập quán văn hóa ở địa phương trong quá trình chăm và tư vấn cho sản phụ và người nhà tại cộng đồng.

2. Cấu trúc kiến thức và thực hiện chương trình thực hành

Mã MĐ	Tên mô đun	Thời gian học tập (giờ)				Thời gian thực hiện
		Tín chỉ	Tổng số	Thực hành bệnh	Kiểm tra	
411230083	Thực hành lâm sàng chăm sóc trong thời kỳ mang thai	3	135	133	2	Theo lịch đào tạo
411230093	Thực hành lâm sàng chăm sóc trong khi đẻ và ngay sau đẻ	3	135	133	2	Theo lịch đào tạo
411230103	Thực hành lâm sàng chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	3	135	133	2	Theo lịch đào tạo
411220113	Thực tập cộng đồng	2	90	88	2	Theo lịch đào tạo
	Cộng:	11	495	487	8	

3. Thời gian thực hiện

- Người học đi thực tập từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.
 - + Buổi sáng: Từ 7 giờ - 11 giờ.
 - + Buổi chiều: Từ 13 giờ - 17 giờ.
- Tham gia trực đêm tại các khoa theo sự phân công của Khoa và Bộ môn.
- Lịch nghỉ hè, tết, các ngày lễ theo quy định của Nhà nước và kế hoạch của nhà trường.

4. Nhiệm vụ của nhà giáo và người học

4.1. Nhiệm vụ của nhà giáo

Nhà giáo hướng dẫn thực hành bao gồm nhà giáo của Trường Cao đẳng Kon Tum được phân công hướng dẫn thực hành tại cơ sở thực hành và nhà giáo

thỉnh giảng của cơ sở thực hành tham gia hướng dẫn thực hành cho người học của Trường Cao đẳng Kon Tum.

4.1.1. Nhiệm vụ của nhà giáo hướng dẫn thực hành của Trường Cao đẳng Kon Tum

- Phối hợp với nhà giáo chủ nhiệm lập danh sách nhóm thực hành, cung cấp kế hoạch dạy/học và hướng dẫn tổ trưởng cách tổ chức thực hành.
- Phổ biến kế hoạch dạy/học và nội quy khoa, phòng cho người học.
- Phân công người học vào buồng bệnh và trực ngoài giờ hành chính.
- Liên hệ với nhà giáo thỉnh giảng để giảng dạy các nội dung mời thỉnh giảng.
- Giảng dạy theo sự phân công của trưởng/phó bộ môn.
- Phối hợp với nhà giáo thỉnh giảng của cơ sở thực hành để quản lý và đánh giá sinh viên theo quy định.
- Tham gia hoạt động chuyên môn tại khoa, phòng của bệnh viện khi đủ điều kiện và được sự đồng ý của cơ sở thực hành.

4.1.2. Nhiệm vụ của nhà giáo hướng dẫn thực hành của cơ sở thực hành

- Cùng với nhà giáo của Trường Cao đẳng Kon Tum phổ biến kế hoạch dạy/học và nội quy khoa, phòng cho người học.
- Phân công người học vào buồng bệnh và trực ngoài giờ hành chính.
- Phối hợp với nhà giáo của Trường Cao đẳng Kon Tum để hướng dẫn thực hành, quản lý và đánh giá người học theo quy định.

4.2. Nhiệm vụ của người học

4.2.1. Nhiệm vụ của người học

- Chấp hành đúng nội quy, quy định của cơ sở thực hành.
- Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu chương trình đào tạo thực hành.
- Người học được các nhà giáo đánh giá, công nhận kết quả thực tập theo quy định trong chương trình đào tạo.

4.2.2. Nhiệm vụ của trưởng nhóm lâm sàng

- Nhận bảng kế hoạch thực tập lâm sàng từ nhà giáo chủ nhiệm và liên hệ

với nhà giáo bộ môn hoặc nhà giáo thỉnh giảng để được giảng các nội dung theo kế hoạch, ghi đầy đủ họ, tên của nhà giáo giảng dạy, ngày dạy/học và ký xác nhận nội dung đã được dạy/học trong bảng kế hoạch.

- Cuối đợt thực tập *trưởng nhóm* nộp bảng kế hoạch dạy/học đầy đủ họ và tên của nhà giáo, ngày dạy/học và chữ ký xác nhận của người học về bộ môn.

- Thực hiện chấm công cho tổ viên hàng ngày đầy đủ, chính xác và có xác nhận của nhà giáo hướng dẫn.

5. Lượng giá, đánh giá

- Căn cứ chỉ tiêu tay nghề nhà trường phối hợp với bệnh viện và các cơ sở y tế giảng dạy, hướng dẫn, lượng giá, đánh giá sinh viên qua thực tế để thực hiện kỹ năng nghề nghiệp.

- Các nội dung lượng giá, đánh giá được cụ thể hóa trong từng mô đun.

6. Chương trình thực hành chi tiết (có Chương trình chi tiết kèm theo)./.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Trí Khải

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực hành lâm sàng chăm sóc trong thời kỳ mang thai (Clinical Practice in Prenatal Care).

Mã mô đun: 411230083.

Thời gian thực hiện mô đun: 135 giờ (thực hành lâm sàng: 130 giờ; kiểm tra: 3 giờ; kiểm tra kết thúc mô đun: 2 giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn của chương trình đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

II. Mục tiêu mô đun

- Kỹ năng:

+ Thực hiện được đầy đủ nội dung theo Hướng dẫn quốc gia về dịch vụ CSSKSS.

+ Ghi chép đầy đủ kết quả khám thai trong hồ sơ tại nhà.

+ Xác định và đo đúng chiều cao tử cung và vòng bụng.

+ Thực hiện được đầy đủ và đúng các bước sờ nắn bụng để xác định ngôi thai.

+ Xác định được các vấn đề sức khỏe bà mẹ, thai nhi.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Xác định nhiệm vụ của cô đỡ thôn bản trong mạng lưới y tế.

+ Rèn luyện thái độ chu đáo, cẩn thận, nhẹ nhàng, quan tâm khi chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước trong và sau sinh, chăm sóc sức khỏe trẻ em tại nhà và tư vấn kế hoạch hoá gia đình.

+ Tôn trọng các phong tục tập quán văn hóa ở địa phương trong quá trình

chăm sóc và tư vấn cho sản phụ và người nhà tại cộng đồng.

III. Nội dung mô đun(1-4)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Tiếp đón khách hàng, bà mẹ đến khám thai	1	0	8
2	Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, dụng cụ để khám thai	2	2	8
3	Phát hiện được yếu tố nguy cơ bà mẹ mang thai	2	2	4
4	Thực hiện đầy đủ 9 bước khám thai với thai phụ mang thai 3 tháng đầu, 3 tháng giữa và 3 tháng cuối	2	2	8
5	Ghi chép đầy đủ thông tin của thai phụ vào Sổ tay CĐTĐB theo đúng quy định	0	0	10
6	Tham gia tư vấn cho khách hàng lựa chọn và áp dụng Biện pháp tránh thai phù hợp	2	2	4
7	Phụ giúp Nhân viên y tế tại phòng khám thực hiện các công việc khác: khám Phụ khoa, vận chuyển người bệnh/thai phụ đi làm xét nghiệm, vệ sinh khoa phòng...	2	2	4

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực tập tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa Tỉnh KonTum.

2. Trang thiết bị máy móc:

- Các trang thiết bị y tế tại khoa Phụ Sản: thước dây, ống nghe tim thai,

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Giáo trình đào tạo nghề cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.
- Phiếu kiểm tra
- Dụng cụ đo huyết áp, các bảng kiểm, ...

4. Các điều kiện khác: Không.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Người học vận dụng các kiến thức đã học để thực hiện được các các kỹ năng chăm sóc thông thường, kiến tập một số kỹ năng chăm sóc đặc biệt trên sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Người học nhận định triệu chứng lâm sàng để thực hiện được chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe cho sản phụ và người nhà sản phụ.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện đạo đức Cô đỡ thôn bản, tác phong thận trọng, chính xác, khéo léo.

+ Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

2. Phương pháp

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 2 bài

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Người học bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kế hoạch chăm

sóc kết hợp với thực hiện 01 quy trình kỹ thuật trên sản phụ và trẻ sơ sinh, thời gian 60 phút/người học.

- Kiểm tra kết thúc mô đun

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Người học bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kỹ thuật chăm sóc kết hợp với trả lời 1 câu hỏi vấn đáp, thời gian 60 phút/ người học .

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc trong thời kỳ mang thai được sử dụng đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp, thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc, bình bệnh án, ...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để sinh viên tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc sức khỏe trong thời kỳ mang thai, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

3. Những trọng tâm cần chú ý

Thực hành: Áp dụng các kỹ năng phát hiện và chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh đã học ở tiền lâm sàng vào thực tế ở lâm sàng bệnh viện.

4. Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế. Quyết định số 3724/QĐ-BYT ngày 26 tháng 8 năm 2020. Tài liệu Nội dung chuyên môn về đào tạo Cô đỡ thôn, bản. 2020.

2. Bộ Y tế. Công văn số 2424/BYT-BMTE ngày 04/5/2020 về việc hướng dẫn đào tạo cô đỡ thôn, bản. 2020.

3. Bộ Y tế. Thông tư số 27/2023/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản. 2023.

4. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe sinh sản (2016). 2016.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực hành lâm sàng chăm sóc trong khi đẻ và ngay sau đẻ (Clinical Practice in Intrapartum and Postpartum Care).

Mã mô đun: 411230093.

Thời gian thực hiện mô đun: 135 giờ (thực hành lâm sàng: 130 giờ; kiểm tra: 3 giờ; kiểm tra kết thúc mô đun: 2 giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn của chương trình đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

II. Mục tiêu mô đun

- Kỹ năng:

+ Thực hiện được đầy đủ nội dung theo Hướng dẫn quốc gia về dịch vụ CSSKSS.

+ Thực hiện được ghi chép đầy đủ kết quả khám thai trong hồ sơ tại nhà.

+ Xác định và đo đúng chiều cao tử cung và vòng bụng.

+ Thực hiện được đầy đủ và đúng các bước sờ nắn bụng để xác định ngôi thai.

+ Xác định được các dấu hiệu nguy hiểm trong khi đẻ.

+ Xác định được các vấn đề sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh.

+ Xác định các dấu hiệu bất thường ở bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ.

+ Thực hành hồi sức phương pháp miệng miệng và ép tim ngoài lồng ngực.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Xác định nhiệm vụ của cô đỡ thôn bản trong mạng lưới y tế.

+ Rèn luyện thái độ chu đáo, cẩn thận, nhẹ nhàng, quan tâm khi chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước trong và sau sinh,

chăm sóc sức khỏe trẻ em tại nhà và tư vấn kế hoạch hoá gia đình.

+ Tôn trọng các phong tục tập quán văn hóa ở địa phương trong quá trình chăm sóc và tư vấn cho sản phụ và người nhà tại cộng đồng.

III. Nội dung mô đun(1-4)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Xác định được sản phụ chuyển dạ	2	0	8
2	Phát hiện được các yếu tố nguy cơ của sản phụ trong chuyển dạ	2	2	8
3	Theo dõi, chăm sóc toàn diện bà mẹ chuyển dạ	2	2	4
4	Phụ giúp được nhân viên y tế theo dõi, chăm sóc và các công việc khác với những sản phụ đẻ khó, tình trạng cấp cứu	2	2	8
5	Thực hiện: Chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trẻ thở được, đúng quy trình, an toàn cho mẹ và trẻ sơ sinh.	2	0	10
6	Thực hiện: Chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trẻ không thở được, đúng quy trình, an toàn cho mẹ và trẻ sơ sinh.	2	2	4
7	Tham gia hồi sức sơ sinh sau đẻ không thở được thật khẩn trương và hiệu quả	2	2	4

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực tập tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa Tỉnh KonTum.

2. Trang thiết bị máy móc:

- Các trang thiết bị y tế tại khoa Phụ Sản: thước dây, ống nghe tim thai,

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Giáo trình đào tạo cô đỡ thôn bản
- Phiếu kiểm tra
- Dụng cụ đo huyết áp, các bảng kiểm, ...

4. Các điều kiện khác: Không.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Người học vận dụng các kiến thức đã học để thực hiện được các các kỹ năng chăm sóc thông thường, kiến tập một số kỹ năng chăm sóc đặc biệt trên sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Người học nhận định triệu chứng lâm sàng để thực hiện được chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe cho sản phụ và người nhà sản phụ.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện đạo đức Cô đỡ thôn bản, tác phong thận trọng, chính xác, khéo léo.

+ Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

2. Phương pháp

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận giảng viên/ khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 2 bài

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Người học bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kế hoạch chăm sóc kết hợp với thực hiện 01 quy trình kỹ thuật trên sản phụ và trẻ sơ sinh, thời gian 60 phút/người học.

- Kiểm tra kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Người học bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kỹ thuật chăm sóc kết hợp với trả lời 01 câu hỏi vấn đáp, thời gian 60 phút/người học.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc trong khi đẻ và ngay sau đẻ được sử dụng đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo sử dụng phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, vấn đáp, thực hành, làm mẫu, cầm tay chỉ việc,...

+ Nhà giáo sử dụng các dụng cụ trực quan trong giảng dạy để người học tiếp thu những kiến thức liên quan một cách dễ dàng.

+ Phương pháp hướng dẫn thực hành theo trình tự của quy trình hướng dẫn kỹ năng.

- Đối với người học:

+ Tham gia ít nhất 80% thời gian học tập và các điều kiện khác của môn học.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

+ Hoàn thành nghĩa vụ học phí theo quy định của nhà trường.

+ Người học tìm hiểu lại giáo trình Chăm sóc trong khi đẻ và ngay sau đẻ, tích cực trao đổi thảo luận, hoạt động nhóm mở rộng kiến thức và tìm hiểu thêm một số tài liệu liên quan đến mô đun này.

3. Những trọng tâm cần chú ý

Thực hành: Áp dụng các kỹ năng phát hiện và chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ

sinh đã học ở tiền lâm sàng vào thực tế ở lâm sàng bệnh viện.

4. Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế. Quyết định số 3724/QĐ-BYT ngày 26 tháng 8 năm 2020. Tài liệu Nội dung chuyên môn về đào tạo Cô đỡ thôn, bản. 2020.

2. Bộ Y tế. Công văn số 2424/BYT-BMTE ngày 04/5/2020 về việc hướng dẫn đào tạo cô đỡ thôn, bản. 2020.

3. Bộ Y tế. Thông tư số 27/2023/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản. 2023.

4. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe sinh sản (2016). 2016.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực hành lâm sàng chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ (Clinical Practice in Postpartum Care for Mothers and Newborns).

Mã mô đun: 411230103

Thời gian thực hiện mô đun: 135 giờ (thực hành lâm sàng: 130 giờ; kiểm tra: 3 giờ; thi: 2 giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun

- Vị trí: Là mô đun chuyên môn của chương trình đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

- Tính chất: Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

II. Mục tiêu mô đun

- Kỹ năng:

1. Thực hiện được đầy đủ nội dung theo Hướng dẫn quốc gia về dịch vụ CSSKSS.

2. Nhận định được các vấn đề sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh.

3. Nhận định được các dấu hiệu bất thường ở bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ.

4. Thực hành đúng quy trình hồi sức ngạt sơ sinh.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

1. Nhận định được nhiệm vụ của cô đỡ thôn bản trong mạng lưới y tế.

2. Rèn luyện thái độ chu đáo, cẩn thận, nhẹ nhàng, quan tâm khi chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ sau sinh, chăm sóc sức khỏe trẻ em tại nhà và tư vấn kế hoạch hoá gia đình.

3. Tôn trọng các phong tục tập quán văn hóa ở địa phương trong quá trình chăm sóc và tư vấn cho sản phụ và người nhà tại cộng đồng.

III. Nội dung mô đun (1-4)

TT	Nội dung rèn luyện tay nghề	Chỉ tiêu (lần)		
		Quan sát	Phụ giúp	Thực hiện
1	Theo dõi và chăm sóc toàn diện bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	1	2	8
2	Hướng dẫn được bà mẹ tự theo dõi các dấu hiệu lâm sàng của thời kỳ sau đẻ, cách phát hiện dấu hiệu bất thường của mình	1	2	8
3	Hướng dẫn bà mẹ tự theo dõi trẻ sơ sinh và cách phát hiện các dấu hiệu bất thường của trẻ.	1	2	8
4	Hướng dẫn được bà mẹ thực hành Nuôi con bằng sữa mẹ	2	2	8
5	Thực hiện tắm bé bảo đảm sạch và an toàn cho trẻ	1	1	10

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực tập tại khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa Tỉnh KonTum.

2. Trang thiết bị máy móc: Các trang thiết bị y tế tại khoa Phụ sản: Thước dây, bồn tắm bé....

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Giáo trình đào tạo nghề cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp, phiếu kiểm tra, dụng cụ đo huyết áp, các bảng kiểm, ...

4. Các điều kiện khác: : Không.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Người học vận dụng các kiến thức đã học để thực hiện được các kỹ năng chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ thông thường, kiến tập một số kỹ năng chăm sóc đặc biệt trên sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Người học nhận định triệu chứng lâm sàng để thực hiện được chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe cho sản phụ và người nhà sản phụ.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện đạo đức Cô đỡ thôn bản, tác phong thận trọng, chính xác, khéo léo.

+ Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc.

2. Phương pháp

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động khoa phòng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký lâm sàng có xác nhận Nhà giáo/khoa.

- Kiểm tra định kỳ: 2 bài.

+ Hình thức: Thực hành

+ Yêu cầu: Người học bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 kỹ thuật hoặc 01 kỹ năng cơ bản trên bà mẹ, trẻ sơ sinh, thời gian 5 phút/người học.

- Kiểm tra kết thúc mô đun:

+ Hình thức: Thực hành kết hợp vấn đáp.

+ Yêu cầu: Người học bốc thăm ngẫu nhiên và thực hiện 01 quy trình kỹ thuật chăm sóc trên bà mẹ và trẻ sơ sinh, thời gian 5 phút/quy trình, kết hợp trả

lời 01 câu hỏi vấn đáp liên quan đến quy trình kỹ thuật đã thực hiện.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun

Chương trình mô đun Thực hành lâm sàng chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ được sử dụng đào tạo nghề Cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

- Đối với nhà giáo:

+ Nhà giáo làm mẫu các quy trình kỹ thuật, kỹ năng thực hành trên bà mẹ và trẻ sơ sinh.

+ Nhà giáo giám sát thực hiện các kỹ thuật kỹ năng thực hành trên bà mẹ và trẻ sơ sinh.

+ Cầm tay chỉ việc.

- Đối với người học:

+ Thực hiện kỹ năng trên bà mẹ và trẻ sơ sinh dưới sự giám sát, cầm tay chỉ việc của Nhà giáo cơ hữu, Nhà giáo thỉnh giảng lâm sàng tại bệnh viện.

3. Những trọng tâm cần chú ý

Thực hành: Áp dụng các kỹ năng phát hiện và chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh đã học ở tiền lâm sàng vào thực tế ở lâm sàng bệnh viện.

4. Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế. Quyết định số 3724/QĐ-BYT ngày 26 tháng 8 năm 2020. Tài liệu Nội dung chuyên môn về đào tạo Cô đỡ thôn, bản. 2020.

2. Bộ Y tế. Công văn số 2424/BYT-BMTE ngày 04/5/2020 về việc hướng dẫn đào tạo cô đỡ thôn, bản. 2020.

3. Bộ Y tế. Thông tư số 27/2023/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản. 2023.

4. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe sinh sản (2016). 2016.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực tập cộng đồng (Community Internship)

Mã số mô đun: 411220113

Thời gian thực hiện mô đun: 90 giờ; (thực hành: 86 giờ; kiểm tra: 2 giờ;
kiểm tra kết thúc mô đun: 2 giờ)

A. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

I. Vị trí

Là mô đun chuyên môn của chương trình đào tạo nghề nông thôn, trình độ sơ cấp.

II. Tính chất

Là mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo nghề nông thôn, trình độ sơ cấp.

B. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

I. Yêu cầu về kiến thức

1. Nắm vững kiến thức chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng.
2. Nắm được ý nghĩa, vai trò và thực hiện được nội dung thực tập tại cộng đồng.
3. Nắm được các kỹ năng, phương pháp để thực hành tại cộng đồng.

II. Yêu cầu về kỹ năng

1. Vận động được phụ nữ trong thôn, bản có thai đến Trạm Y tế khám thai sớm (từ 3 tháng đầu của thai kỳ) và khám thai đúng lịch hẹn của Trạm Y tế xã.
2. Thực hiện đủ và đúng 9 bước khám thai cho thai phụ tại Trạm Y tế xã và tại nhà thai phụ (nếu thai phụ không đến Trạm Y tế xã được) dưới sự hướng dẫn của Hộ sinh xã hoặc cán bộ y tế làm công tác CSSKSS.
3. Tham gia vận động được các cặp vợ chồng đã có từ 2 con trở lên sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp.
4. Phụ giúp và thực hiện được Chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trẻ thở được.
5. Phụ giúp được Chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trẻ không thở được (nếu gặp).
6. Phụ giúp và thực hiện chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh sau đẻ tại Trạm Y tế xã và tại nhà, dưới sự hướng dẫn của cán bộ y tế xã.

7. Tham gia cùng nhân viên Trạm Y tế trong các nội dung khác trong chăm sóc sức khỏe nhân dân: Truyền thông, tư vấn về Chăm sóc sức khỏe, tiêm chủng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh...

III. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

1. Xác định nhiệm vụ của cô đỡ thôn bản trong mạng lưới y tế.
2. Rèn luyện thái độ chu đáo, cẩn thận, nhẹ nhàng, quan tâm khi chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước trong và sau sinh, chăm sóc sức khỏe trẻ em tại nhà và tư vấn KHHGD.
3. Tôn trọng các phong tục tập quán văn hóa ở địa phương trong quá trình chăm và tư vấn cho sản phụ và người nhà tại cộng đồng.

C. NỘI DUNG MÔ ĐUN (1-4)

I. Chỉ tiêu thực tập tại cộng đồng

TT	Nội dung thực tập	Chỉ tiêu
1	Vận động được phụ nữ trong bản, trong xã có thai đến Trạm Y tế khám thai sớm (từ 3 tháng đầu của thai kỳ) và khám thai đúng lịch hẹn của trạm y tế xã	Mỗi nhóm (2- 3 Người học)
2	Thực hiện đủ và đúng 9 bước khám thai cho thai phụ tại Trạm Y tế xã và tại nhà thai phụ (nếu thai phụ không đến Trạm Y tế xã được) dưới sự hướng dẫn của Hộ sinh xã hoặc cán bộ y tế làm công tác CSSKSS.	Mỗi người học thực hiện 1 lần
3	Tham gia tuyên truyền, vận động được các cặp vợ chồng đã có từ 2 con trở lên sử dụng biện pháp tránh thai phù hợp	Mỗi nhóm (2- 3 Người học) có 1 bản kế hoạch Truyền thông - Giáo dục sức khỏe
4	Phụ giúp và thực hiện được Chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trẻ thở được	Mỗi người học thực hiện 2 lần
5	Phụ giúp được Chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ với trẻ KHÔNG thở được (nếu gặp)	Tùy trường hợp

6	Phụ giúp và thực hiện chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh sau đẻ tại Trạm Y tế xã và tại nhà, dưới sự hướng dẫn của CBYT xã	Mỗi người học thực hiện 2 lần
7	Tham gia sử dụng công nghệ thông tin, thống kê y tế, làm báo cáo	Tất cả người học tham gia đầy đủ
8	Tham gia cùng nhân viên Trạm Y tế sử dụng các công cụ theo dõi, chăm sóc bà mẹ và trẻ em phiên bản giấy và điện tử	Tất cả người học tham gia đầy đủ
9	Phụ giúp nhân viên Trạm Y tế trong việc khám thai và đỡ đẻ	Tất cả người học tham gia đầy đủ
10	Tham gia cùng nhân viên Trạm Y tế trong các nội dung khác trong chăm sóc sức khỏe nhân dân: Truyền thông, tư vấn về Chăm sóc sức khỏe, tiêm chủng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh...	Tất cả người học tham gia đầy đủ

D. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

I. Phòng học chuyên môn hóa

Tại các Trạm Y tế là cơ sở thực hành của nhà trường.

II. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy đo huyết áp, ống nghe, nhiệt kế, sổ quản lý thai, phiếu khám thai, thước dây, ống nghe tim thai....

III. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Giáo trình đào tạo nghề cô đỡ thôn bản
- Dụng cụ đo huyết áp, các bảng kiểm, ...

IV. Các điều kiện khác: Người học phải nắm được kiến thức và kỹ năng thực hành tại cộng đồng.

E. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

I. Nội dung

- Kỹ năng:

+ Người học vận dụng các kiến thức đã học để thực hiện được các kỹ năng chăm sóc thông thường, kiến tập một số kỹ năng chăm sóc đặc biệt trên sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Người học nhận định triệu chứng lâm sàng để thực hiện được chăm sóc sản phụ và trẻ sơ sinh.

+ Rèn luyện được tính cẩn thận, nhanh nhẹn, trung thực và bảo đảm an toàn trong chăm sóc.

+ Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe cho sản phụ và người nhà sản phụ.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện đạo đức Cô đỡ thôn bản, tác phong thận trọng, chính xác, khéo léo.

+ Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận vấn đề, tác phong làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác. Trung thực trong công việc

II. Phương pháp

1. Kiểm tra thường xuyên

- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài

+ Hình thức: Kiểm tra thường ngày tại cơ sở thực tập.

+ Yêu cầu: Chấp hành đúng nội quy quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động tại trạm y tế và tại cộng đồng. Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu thực tập, ghi chép nhật ký thực tập có xác nhận của nhà giáo.

2. Kiểm tra định kỳ

- Kiểm tra định kỳ: 1 bài

+ Hình thức: Thực hành.

+ Yêu cầu: Bốc thăm thực hiện 01 quy trình kỹ thuật.

3. Kiểm tra kết thúc mô đun

+ Hình thức: Người học viết báo cáo thu hoạch có xác nhận của Trưởng Trạm Y tế xã.

4. Đánh giá mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Chấp hành nội quy của Trạm Y tế và nội quy của nhà trường theo qui định

- Chủ động học tập, rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.

F. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

I. Phạm vi áp dụng mô đun

Chương trình mô đun Thực tập cộng đồng được áp dụng đào tạo nghề cô đỡ thôn bản, trình độ sơ cấp.

II. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

1. Đối với nhà giáo

- Làm mẫu các quy trình kỹ thuật, kỹ năng thực hành trên bà mẹ và trẻ sơ sinh, trẻ em...

- Chăm tay chỉ việc và giám sát người học thực hiện các quy trình kỹ thuật trên bà mẹ và trẻ sơ sinh, trẻ em...

2. Đối với người học

Thực hiện các kỹ thuật trên bà mẹ và trẻ sơ sinh, trẻ em... dưới sự giám sát, chăm tay chỉ việc của nhà giáo cơ hữu, nhà giáo thỉnh giảng tại Trạm Y tế.

III. Những trọng tâm cần chú ý

IV. Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế. Thực hành truyền thông trực tiếp về Làm mẹ an toàn và chăm sóc sơ sinh 2012.

2. Bộ Y tế. Chuyển tuyến dựa vào cộng đồng 2012.

3. Bộ Y tế. Hướng dẫn Quốc gia về Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe sinh sản 2016.

4. Bộ Y tế. Công văn số 2424/BYT-BMTE ngày 04/5/2020 về việc hướng dẫn đào tạo cô đỡ thôn, bản. 2020.